SỐ THỨ 1464 NGÀY THỨ SÁU 3 FEVRIER 1922 NĂM THỨ MƯỜI

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 11

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ: 0$02

	HANOI							
		Ha-noi Tan-van	Trung-Bac Tan-van	Ha-noi Tan-van et Trung-Bac Tan-van	Ha-noi Tan-van et Trung-Bac Tan-van et Nam-Phong	Nam-Phong
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	9$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

F.-H. SCHNEIDER, Fondateur
NGUYỄN-VĂN-VINH, Directeur gérant

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 065 de large.

1re page
Une seule insertion, . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m

Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m.

On traite à forfait pour les contrats importants.

Mua trái-phiếu lần này là vừa làm ích cho nước, vừa làm lợi cho mình

Ta nên sắp tiền mua trái-phiếu cho nhiều

Cuộc quốc-trái sáu triệu đồng của chính-phủ Đông-pháp mở ra lần này, bắt đầu nhận tiền từ ngày 1er Mars cho đến ngày 20 Mars 1922 này là hết hạn.

Ai mua trái-phiếu ấy là làm một việc rất có ích cho nước, rất có lợi cho mình, thật là đôi đường vẹn hai, cổ lai mới có cuộc quốc-trái như thế là một vậy.

Cuộc quốc-trái này, chính-phủ Đông-pháp mở ra là cốt để lấy tiền làm nốt con đường hóa-xa Vinh-Đông-hà, tức là làm liền cái huyết-mạch của Nam Bảo Trung tam kỳ ta với nhau vậy.

Bấy lâu nay, trong ba kỳ chúng ta, tuy vẫn cùng nòi cùng giống, cùng con một nhà, nhưng về đường ngôn ngữ văn-tự, về đường phong-tục tính tình, chỉ vì chưa có đường hóa-xa thông đồng với nhau, nên vẫn chưa được cùng thống nhất; về đường canh nông công nghệ, về đường kinh tế lý tài, cũng chỉ vì chưa có đường hóa-xa, nên cũng chưa được cùng chấn hưng. Nay ta mua trái-phiếu này để làm nốt con đường hóa-xa Vinh-Đông-hà, ấy tức là ta làm một việc rất có ích cho nước ta lắm, mà việc ích ấy lại tỏ ra cho người ngoài rõ rằng ta đây đã tới cái trình-độ biết đem công-tâm mà hiến vào mọi cuộc công-ích công-lợi của ta, và cái nền lý tài của ta đã có dư thê-lực mà tự gây dựng lấy những khí cụ kinh tế của ta nữa.

Ấy là làm ích cho nước.

Xưa nay chưa đâu có cuộc công-thái lại có lợi lớn cho các trái-chủ như cuộc công-thái sáu triệu đồng ở Đông-pháp này. Mỗi trái-phiếu có năm mươi đồng, mà mỗi năm lại được có bốn kỳ rút số. May mà trúng ngay ra thì có khi mới năm mươi đồng đặt năm trước mà năm sau đã được lấy về hàng vạn hàng nghìn rồi, lời-lãi còn biết đến thế nào mà kể. Bằng không thì năm nào mình cũng vẫn bỏn lẻn có cái hy-vọng được hàng vạn hàng nghìn để mà làm giàu làm có; cùng lắm nữa thì cũng được lãi nhất bội nhị, mà chỉ trong khoảng ba mươi năm là lấy cả vốn lẫn lãi về.

Gia chi đi cái phiếu quốc-trái lần này lại rất có giá-trị, rất là tiện dụng nữa. Mình cầm phiếu ấy tức cũng như cầm cái ngân-phiếu mà tiêu dùng. Muốn cầm bán lúc nào thì đem ngay ra nhà Đông-pháp Hối-lý Ngân-hàng là được định giá lấy tiền ngay. Những người thấu-khoán dùng trái-phiếu ấy mà thay vào sổ bạc ký-quĩ trong khi lĩnh trưng các công việc cũng được. Tiện lợi biết là ngần nào!

Ấy là làm lợi cho mình.

Vậy, hỡi ai là người có tư-bản, muốn sinh lợi một cách chắc chắn vững vàng, hỡi ai là người có nghĩa-khí, có công-tâm, xưa nay hằng vẫn muốn mưu đồ những việc công-ích công-lợi, dịp này chính là dịp làm được một việc rất có ích cho nước, rất có lợi cho nhà đây, nên mau mau đem tiền mà mua trái-phiếu cuộc công-thái sáu triệu đồng này đi! Đồng tiền đem dùng vào việc ấy mới đáng là đồng tiền có ích, người có tiền biết dùng đồng tiền như thế mới đáng là có đồng tiền.

B. Q.

Những dị đoan trong mấy ngày Tết

Đối với dân ta, Tết đã là một dịp ăn chơi cho thỏa thích, một buổi cúng bái rất linh đình, nhưng xét một phương-diện khác, thì Tết lại còn thêu dệt ở biết bao nhiêu điều mê tín, bao nhiêu mối dị-đoan, trường nên nhắc qua đây, hoặc giải nghĩa cho được chút nào cũng là hay chút nầy.

Đêm hôm ba mươi, giữa lúc giao thừa, ngừng đầu trông trên trời hễ « *sáng sủa thì được tằm, tối tăm thì được lúa* »; đưa tay ra xem chiều gió thổi, nếu hướng về *tây bắc* thì *mùa màng chắc tốt*, nếu hướng về *đông bắc* thì cả năm được *bình yên vô sự*; láng tai nghe xem có tiếng gì, nếu mà *bình tĩnh* thì cũng được bình an vô sự, chớ nếu có tiếng *chim là, chim lợn* kêu, thì nên phòng giữ cẩn mật: thế nào ắt cũng xảy ra sự *bình đao loạn lạc*. — Nay người thuyền chài họ múc một chén nước cân sau lúc giao-thừa, rồi họ lại lấy cũng chén ấy múc nước cân sau lúc giao-thừa: tùy theo *cân lí nặng nhẹ* hơn kém mà họ biết được trong năm *nước to hay nước nhỏ*! — Cả người hàng xáo, họ cũng lấy ngũ cốc đem cân trước và sau lúc giao-thừa, rồi tùy theo nặng nhẹ hơn kém, mà họ biết được thứ nào trong năm được mùa hay thứ nào mất mùa..., Những dị-đoan này, hoặc ở sự truyền tụng, hoặc ghi chép cả trong các sách thiên văn, ta bây giờ vẫn còn nhiều người tin, nhưng sự kinh-nghiệm thực hư thế nào ta không dám chắc. Ta chỉ biết rằng: dân nước Nam thực là một dân xưa nay sống chết về *Nông Tang*, suốt năm lúc nào cũng hằng lo cho bông lúa được lắm hột, con tằm được tốt tơ. Ta lại chắc rõ ông cha ta khổ sở bao nhiêu về sự giặc giã trộm cướp, nếu không e quân thù địch ngoài ven nó xâm chiếm, thì cũng phòng sợ những kẻ hung dữ trong nước nó quấy nhiễu, nó làm cho khó giữ được của mồ-hôi nước mắt đã kiếm ra. (Nhất về Tết, *tháng cả-mật*, lại càng nên cẩn thận lắm.)

Lo sao cho đủ thóc gạo ăn, đủ tơ lụa mặc một từng, lo sao cho giữ nổi thóc gạo, tơ lụa ấy, từng thứ hai. Đèn từng thứ ba là các bệnh tật, bệnh tật ghê gớm nó giết hại sinh linh nó cũng làm cho dáng lo, *loạn âm* có khi chẳng kém gì *loạn dương*. Thế thì lúc giao-thừa lại cứ xem chiều gió cũng đủ biết: gió thổi *hướng đông-nam*, ấy vô phúc, trong năm nặng trĩu và *sinh làm dịch-lệ*!

Muốn trừ dịch lệ, dân bên Tàu, người ta có cái lệ cất một chàng trai trẻ lăng lăng ra nằm trên bờ giếng đêm hôm ba mươi tết, tay cầm cành hồ-tiêu có hoa nở, đợi lúc *hợi* chuyển sang tí, người túc trực ấy vội nem cành hồ tiêu xuống giếng, rồi chạy về nhà. Kỳ-dị thay cái cách trừ dịch-lệ! Song ở những đời chưa sinh ra cụ Pasteur tìm được vi trùng, chưa chế ra cái phin (filtre) lọc nước uống cho lành, mà đã đặt-để ra một cách làm như thế, ta tưởng người Tàu cũng là chịu nghĩ lắm. Người Tàu chịu nghĩ, người Nam có kém gì! Về độ tháng chạp, tháng giêng, hay có bệnh đậu mùa làm hại trẻ con, người Nam đã có cách phòng trừ lại kỳ-quặc hơn nữa. Ở các giường trẻ nằm, ta đem vải ba cái rác, năm bảy quả táo rắc lên trên, ta cầm chổi ta quét quét đi quét lại, quét lấy quét để, quét cho thật hết, quét cho thật sạch, rồi ta vun hết cả vào cái thúng to, một người xẻ nẻ làm như nặng nề, ôm ra đổ ngoài cửa; quả đậu nó theo quả táo mà đi, nó không còn mọc vào đâu được nữa! Cái chổi, cái thúng đây, nếu linh-thiêng ra, thì chẳng là cái ông thuốc giống đậu và con dao chủng đậu, đoạt của ông *Jenner* mất cái danh làm đại ân-nhân của nhân-loại rư! Nhưng *Jenner* mới làm ân-nhân của nhân-loại tự thế kỷ thứ 18 trở xuống, chớ tự đây trở lên, cụ kỳ mấy mươi đời nhà ta đã làm ra cái cách trừ thiên-tai như thế nhắc lại kể cũng lần thần, nhưng cũng bỏ một cái lòng muốn bảo tồn nòi giống mới sinh ra lần thần làm vậy.

Ấy, hôm mồng một Tết quét trên giường để trừ bệnh đậu mùa thì được, mà quét dưới đất để trừ rác rưởi thì người ta lại kiêng. Nếu không kiêng được, thì phải làm mâm cơm cúng trên bếp, rồi hạ xuống đất, chủ nhà cầm chấy nện ba cái thình thình vào cỗi đá không, tức gọi *động thổ*. Động thổ là một việc quan-trọng, nhiều đình chùa kén ngày, kén giờ làm lễ rất thành kính. Vì cớ chi mà kiêng lạ kiêng lùng? Hoặc có người nói là vì sợ động chân. Một lẽ. Nhưng ý ta, thì ta thiết tưởng cái nghĩa ấy đem sang thì hành bên Nhật-bản và các xứ khác ở quá trên Bắc hay bờ bên kia Thái-bình-dương thì dùng hơn, chứ ở nước ta xưa nay thực chưa thấy nói sự động đất nào là tại hại cho lắm. Hoặc có người lại bảo sự kiêng nể ấy có khi bởi một chút lòng trung-hậu mà ra. Ừ, nghĩ cho cùng, đất tuy rẻ, nhưng đất cũng có Thần (Thổ thần), đất tuy ta dạp ở trên, tha hồ đào xẻ nện dập như một chất không còn kể vào đâu, thế mà đất thực là cỗ ăn thâm nghĩa nặng với ta đó; đất là vú nuôi của nhân loại; người ở sống thì đất nuôi, người chết thì lại trở về cái đất (1) Đất đã hệ-trọng như thế, mà ta còn thường bạc đãi, thì hà lại không có một ngày giờ nào là ta đem lòng kính nể ru!

(*Còn nữa*)

N. Ô. N.

(1) Cổ văn định nghĩa rằng: Người là một vật đất có hồn trên trời thì vào.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cả giấy quấn báo, chứng lại thế nào thì biên rõ rằng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Kể từ không gửi tiền theo lối cũ đã quy-định thì mọi hoạt phải trả nặng hơn.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 30 Janvier 1922

Một nhà thám-hiểm tạ thế

Tin Montévidéo — Nhà thám-hiểm Shakleton đã tạ thế.

VÔ TUYẾN ĐIỆN

Bordeaux ngày 2 Février 1922.

Các báo-quán Đại-pháp đối với Đông-pháp

Các báo-quán Đại-pháp vẫn bình-phẩm về cái hiện-tình xứ Đông-pháp. Báo *République de l'Oise* có nói: vì các thuộc-địa của Đại-pháp phát đạt và nhân dân tại các thuộc địa thung-thành mà đã gây cho Đại-pháp được cái địa-vị rất lớn-lao trong thế-giới. Báo ấy nói rằng xem cái công cuộc Đại-pháp ở Đông-pháp thực đáng nên tin cậy, lắng kỷ-vọng lắm thay.

Báo *Bonsoir* thì nói rằng năm 1922 đối với nước Đại-pháp sẽ có thể gọi là năm Đông-pháp được, vì rằng xứ Đông-pháp đứ một phần quan-trọng trong cuộc đấu-xảo Marseille, và Hoàng-đế Việt-Nam lại ngự-du nước Pháp, thực là một việc mà dư-luận rất hoan-nghênh.

Báo *Annales Coloniales* thì chắc rằng cuộc công-thái bản-xứ sẽ được thập phần viên mãn.

Báo *Journal* thì tả những lễ nghênh tiếp quan Thống-chế Joffre ở Saigon, và những hội hè của quốc-vương Cao-mên, lời lẽ rất là nhiệt thành.

Báo *Œuvre* nói rằng Đại-pháp có thuộc-địa Đông pháp nhưng không nên không lưu tâm chú-ý đến các vấn-đề Trung-hoa.

Hội đồng các quan sứ-thần

Các quan sứ-thần đã hội ngồi sáng hôm thứ tư, có quan Jules Cambon chủ tọa. Hội đồng đã xét việc thi-hành các điều khoản trong hòa-ngị Versailles, về những vấn-đề phi-đinh, cùng là về việc hội-đồng kiểm soát ở nước Bảo.

Việc nước Hoa-kỳ

Hải cốt của nhà thám-hiểm Shackleton đã đem xuống tàu André, để đem về nước Anh mai táng.

Việc nước Đức

M. Rathenau được cử vào chức thượng-thư bộ ngoại-vụ nước Đức thì các báo-quán Đại pháp có ý hoan-nghênh.

Việc nước Ý

Chánh-phủ nước Ý đương trù-tính việc đặt một sở Vô-tuyến-điện trước tháng Mars là lúc hội-nghị đình hội-nghị ở Gênes thì làm xong. Hiện ở Gênes lại có đặt xong bảy đường giây thép riêng để gửi tin tức ở hội-đồng đi khắp hoàn-cầu, một cách nhanh chóng nết sức.

Quốc trái đại pháp : 3 °/. 56,55. — — 4 °/. 1918 64,35. — 5 °/. 78,25. — 5 °/. 1920 92,75. — 6 °/. 1920 98.

Những yếu điểm về sự gia-đình giáo dục

Trẻ con lúc đẻ đến bốn năm tuổi trong tượng đã dần dần hiểu ý, chú-ý đã hơi hơi tri-cứu, những cái quan-niệm chủ-yếu về tập-quán nên vững đã có mầm mống phát-sinh; sau này khai-hoa kết-quả tối sẩu thế nào đều quan-hệ ở cái công phu cha mẹ vun giồng bồi nói; cho nên những người có cái trách nhiệm về sự gia-đình giáo-dục đối với phẩm tính của trẻ, phải sẵn sóc cẩn thận làm mới được.

1. *Ở sạch.* — Ở sạch có hai cái lợi ích rất lớn cho người ta: một là giảm bớt được tật bệnh, hai là khiến gợi được mỹ-cảm. Người mình thường nay rất là không chú-ý đến cách ăn ở sạch sẽ, trong nhà trong cửa đêm rải-rác vuốt khắp nơi, trẻ con sinh-trưởng ở trong chỗ dơ bẩn suốt ngày, làm sao mà sinh được cái tập-quán ở sạch. Muốn dưỡng-thành cái phẩm-tính ở sạch cho trẻ, phải cải-tạo cái hoàn-cảnh cho nó trước, quần áo bàn ghế, các thứ đồ dùng trong nhà đều vụ cho chỉnh-tề thanh-khiết, khiến cho trẻ tiêm dần mắc hóa, tự nhiên sinh ra cái tư-tưởng ở sạch; lại nên đặng những phương-pháp khác để dẫn khởi cái hứng thú cho trẻ bạn ở sạch, giả như tay nó đen bẩn, muốn cho nó giữ được sạch; hoặc dùng cách thi, bảo đứa nọ thì tay với đứa kia, bay là có một đứa thì bảo nó thì tay kia với tay nọ cũng được; hoặc dùng cách thưởng bổ nó giữ tay được sạch thì khen ngợi nó cho nó thích, còn đến thân thể quần áo cũng dùng những cách ấy mà tập luyện cho trẻ thường thường, thì cái phẩm-tính ở sạch của trẻ con không khó gì mà không dưỡng-thành được.

2. *Tính sợ.* — Trẻ con không mấy đứa không sợ tối, sợ ma, sợ sấm sét, càng sợ hãi nhiều, sở-đắc tri-thức kinh-nghiệm càng ít. Muốn cho trẻ hết tính sợ, phải làm cho nó không biết có cái gì là cái sợ; nhất là người lớn không nên nhất nhất cho trẻ nó bắt chước; hai là chớ đem những tiếng ông ngoáo, ông kễnh, con kia con nọ nạt dọa trẻ con; cả đến như thuật những chuyện cổ yêu ma, coi những tấn tuồng quỉ quái cũng đều có ảnh-hưởng đến tâm-lý trẻ con. Kẻ làm cha mẹ phải giữ cẩn mấy điều ấy.

3. *Tính nhớ.* — Tính nhớ là một phần trọng yếu về con đường học-tập, nhưng nếu huấn-luyện không để-pháp, có khi cũng có hại. Trẻ con lúc mới bốn năm tuổi thân kinh hệ tổ-chức chưa được hoàn toàn, lại càng cần phải chú-ý lắm; trong cái thời-kỳ ấy, tối nhất là để cho nó nắng tiếp với cái ngoại-giới tự nhiên, biết cho nhiều những tên vật và tính chất các vật, cho sự kinh-nghiệm của nó được thêm phong-phú; nhất-thiết những điều bất nó thuộc lòng không ý nghĩa nên phải thiết kị. Thường thấy nhiều người dạy con, đem những câu thơ câu vần cổ ép nó lấy đi lấy lại, khóa được cái gì cho nó cả, mà chỉ tổ làm cho nó dần dần thêm rối loạn, tư-tưởng thêm bế tắc mà thôi.

4. *Tính hiếu kỳ.* — Đứa trẻ mới sinh ra, trông thấy ngọn đèn đã biết trừng con mắt nhìn, nghe động tiếng trống đã biết lắng lỗ tai nghe, cái tính hiếu kỳ của trẻ con phát-đạt đã sớm lắm; đến lúc bốn năm tuổi, gặp cái gì cũng hay hỏi: Cái này là cái gì? cái này tên nào? cái này để dùng gì? Đem những cái mắt được thấy, tai được nghe khảo vấn lại một lần cho biết, chính trong lúc ấy là trí-thức trẻ con đương phát đạt lắm, được điều gì rất là để hiểu để nhớ, người lớn nên tường lệ cho nó chịu ham hỏi mà chịu khó giải đáp rõ ràng cho nó nghe không nên mắng nó liền-tiếp, quở nó luôn trèo, làm chiết-tổn cái hứng-thú ham hỏi ham biết của nó. Ông Clarion là đại-hiền nước Hy-lạp đời xưa từng có câu nói rằng: bụng nên kỳ là mẹ trí thức. Dạy trẻ nên lợi dạo cái tính hiếu-kỳ của nó mà truyền bá tri-thức cho nó thêm khai phát đần ra.

5. *Tính ham chơi.* — Trẻ con đều có tính ham chơi; đồ chơi tức là cái sinh mệnh của đứa trẻ, về đường tinh-thần, về đường thân-thể đều có công-dụng và giá-trị to lắm. Sâm đồ chơi cho trẻ phải lựa 1 thứ nào khiến cho trẻ con phát-sinh được tinh-thần như tinh người, hình cảm giống vật v. v. 2. Thứ nào hoạt động luôn, không hay sinh chán nản như quả cầu, quả bóng v. v. 3. Thứ nào kích khởi được cái sức tưởng-tượng, cái trí phát-minh, cái lòng sáng-tạo của trẻ con như sáng con, tàu con, các thứ máy v. v. 4. Thứ nào có cái giá-trị về mỹ thuật như đồ sơn, đồ chạm, đồ vẽ v. v.

N. T. C.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Cuộc hội-nghị Washington

Tại Hội-đồng coi về các vấn-đề Thái-bình-dương và các vấn-đề Viễn-đông

« Ngày hôm 21 Janvier, sau khi hội-đồng nghị-luận các khoản trong bản án-văn nói về việc công-bố các bản giao-ước của các nước đối với nước Trung-hoa, thì hội-đồng có định quyết những điều khoản đại khái như sau này :

Liệt-cường có đại biểu đến dự cuộc hội nghị xét rằng nay nên đem tất cả các điều-ước của nước Trung-hoa cùng các nước có giao thiệp với nước Trung-hoa công-bố lên thì liệt-cường đã ưng-thuận những điều khoản như sau này :

1° Trong một thời hạn ít ngày, trừ nước Trung-hoa ra, còn các nước khác phải kê trình hội-đồng cùng liệt-cường những bản giao-ước, cùng những điều khoản của các nước đã ký với nước Trung-hoa, hiện nay hãy còn trong cái kỳ hạn thi-hành, mà các nước muốn được liệt-cường công nhận cho.

Mỗi bản giao-ước, phải có một bản công-văn hoặc là một tờ quan-báo hiện đã đăng bản giao ước ấy để làm bằng-cứ.

Nếu những bản giao-ước ấy chưa công-bố bao giờ, thì các nước sẽ phải giao cho bộ Thư-ký của Hội-đồng một bản bằng âm-thoại của các nước ký bản giao-ước ấy. Những bản giao-ước các nước sẽ ký với nước Trung-hoa sau này, thì trong một hạn 60 ngày sau khi ký các bản giao-ước ấy, các nước phải báo trình cho liệt-cước biết

2o Trong một hạn ít ngày, trừ nước Trung-hoa ra, còn các nước khác phải đệ trình bộ Thư-ký của Hội đồng một bản sổ kê tất cả các giao-ước của các tư-dân thuộc về quyền các nước ấy đã, ký với chánh phủ trung-ương hay là các chánh-phủ địa phương của Trung hoa, nói về những quyền lợi của Trung-hoa nhường cho các tư-gia ấy như là việc đặt đường hỏa-xa, việc phá rừng lấy gỗ, việc cho tàu chạy trên sông ngòi, v.v... hay là về việc dùng các tư-gia ấy làm việc cho chánh-phủ trung-ương hay các chánh-phủ địa-phương của Trung-hoa.

Các bản giao-ước của tư-gia sẽ ký với Trung-hoa sau này, hạn trong sáu mươi ngày sau khi ký các bản giao-ước ấy các nước phải báo trình cho liệt-cường biết.

3o Chánh phủ Trung-hoa cũng trong theo như thể-lệ nói trên này mà báo trình cho liệt-cường biết những bản giao-ước hoặc đã ký rồi, hoặc sau này sẽ ký với liệt-quốc.

4o Các nước có đại-biểu ở cuộc hội-nghị này phải tuân-theo những điều-lệ nói trên kia.

Chánh-phủ Hoa-kỳ đã khởi xướng lên cuộc hội nghị Washington, thì chánh-phủ ấy xin nhận trách nhiệm giữ xin liệt-cường ưng chuẩn bản điều-lệ này.

Lệ-cường lại ưng chuẩn lời định-quyết sau này do M. Root khởi xướng ra

« Các nước ký bản điều-lệ này cam đoan rằng các nước ấy sẽ không vin vào những bản giao-ước của tư dân về quyền các nước ấy đã ký với các nước nói trên này, mà mở mang cái phạm vi thế lực của mình ra hoặc là để chiếm lấy những quyền lợi đặc-biệt trong những địa-hạt nước Trung-hoa đã kể trong bản điều lệ này.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

Chúng ta nên mua báo mà xem

Anh em ơi, phương-ngôn ta có câu rằng : « Đi cho biết đó biết đây, ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn » Tôi thiết tưởng bây giờ không cần phải đi đâu cũng có thể khôn được, ngồi nhà cũng khôn, thì không gì bằng xem báo Các anh sẽ hiểu sự đọc báo ích lợi thế nào. Trong tứ một nước tới năm châu, đều đại, cần khôn, lời hay, lẽ phải, bao nhiêu văn-tự chứa chan lai láng, bao nhiêu tư tưởng kiến thức cao xa, bày ra trên mặt tờ giấy. Các anh hãy xem như châu Âu châu Mỹ, nhờ có nhiều báo-quán mà gây nên được nói giống khôn ngoan làm chủ nhơn-ông trên thế-giới. Như nước ta ngày xưa bị nội-thuộc nước Tàu, học chữ thầy Tiên, theo đạo đức Khổng, nhưng phần sự trí dục còn bẹp hơi ; nước yếu dân nghèo, người hèn tinh nhất, cũng bởi đó mà ra.

Ngờ đâu trái đất xoay vần, cuộc đời thay đổi, bóng tàm tài rực rỡ. Nhờ ơn nhà nước dạy dỗ mong mỏ trí dân, nào lập học-đường, nào cho phép mở báo-quán. Trông Đông-cổ khua rầm Trung, Nam, Bắc, chuông Trung-Bắc rung động nơi Đông-Pháp có mười năm.

Vậy anh em ta tiến mau mà đọc kẻo uổng. Không những là lịch lợi cho chúng ta mà thôi, lại lịch lợi cho cả mấy trăm, mấy ngàn người trong tội tiả nữa.

Tờ báo là một cái lợi khí để mở mang tri-thức cho chúng ta, lại giúp cho văn-chương quốc-âm ta một ngày một rộng. Thế mới biết báo là một của quí vô giá, mà lại là cái cốt tử văn-minh trong nước đó.

Mấy lời nhắn bạn đồng-niên,
Muốn khôn xem báo cổ ngoan ngày lời,
Một mai khôn khéo kịp người,
Nên loài tri-thức cùng đời, đua chen.

Khắc-minh, Ng-hoàng-Chung.
(Sông-cầu)

HÀI ĐÀM

Xê xà

Có một chàng công-tử vác đơ-măng đến hiệu buôn kia xin làm ; bấy giờ chủ-nhân đang giờ nói chuyện với khách, chưa kịp xem đơ-măng thì công-tử vẫn phải đứng đợi.

Đang khi hai người chuyện-trò cùng nhau, công-tử thấy chủ-nhân đầu gật, mồm nói : Xê-xà (c'est ça) thì không biết công-tử hiểu ra thế nào mà liền đứng *xé* ra tận cửa đợi...

Mỹ-Thái trợ giáo

VĂN UYỂN

Khai bút

Khai định thiết nên, nhâm tuất, ngày mồng một tháng giêng, giờ ngọ.

Mừng một đầu năm, giữa trưa, nhân lác đác khách vắng lại, trong chốn tiu-phòng, tay ngoài đặng xe ngựa xôn xao, tiếng pháo nổ ran tứ phía ; trong nhà tư, đỉnh trầm, bạch khói tuôn như đám bạch vân, cầm bút viết mấy hàng, trước là chúc quốc-dân được vạn-sự như ý, sau là tỏ chút cảm-tình đối với xuân mới vậy !

Thâm thoát tựa thoi đưa, xuân qua xuân lại, mới độ nào ta chào xuân, mừng xuân, đón xuân, nay lại được cái hân hạnh tiếp kiến xuân ! Tính đốt tay đã hai mươi lần có lẻ ! Trong 3,000 ngày xuân của đời người nay chia từ lạ đã lạm-dự ngót một phần tư ! Trong hơn hai mươi lần trải đất xoay quanh nhật của đó thì thị giác, thính-giác của ta cũng được quan sát đối chất việc đời mà cũng nhận cái thời-giờ đó mà ta được theo chân, nối gót những bậc tiền bối là những bậc kiến thức hơn ta mà hình-dung nào óc rằng « đời người cũng đã cỏ chưa ! cay, ngọt, bùi !

Mỗi lần ta gặp xuân là được biết cái kết quả của đi vãng ! Mỗi lần ta gặp xuân là được cái dịp an ủng những chức-trách vụng đối với ngày xuân vậy. Nên nghĩ sao, làm sao cho cái nghệ quý-hóa của chúng, ngày xuân nâm nay trở đi đều được thịnh vượng, phát đạt, tân tiến hơn những ngày xuân đã qua ! Xin chúc trong tứ dân câu nói giống Lạc, Hồng đều được tôn-thiên, tôn-mỹ, đều được quý hóa như ngày xuân ! Ta xin các cung cái hi-vọng đó sẽ thành cảm sâm-ngữ.

Vườn xuân hoa quả đề-huề.
Tứ dân an chức mọi nghề tinh-thông.
Kết quả, sinh bông.

Tô-sơn, Nguyễn-văn-Tuân.

VIỆC HANOI

Phủ Thống-đốc Nam-kỳ. — Có tin rằng quan *docteur* Cognacq khi nhận chức Thống-đốc Nam-kỳ thì sẽ chọn quan cai-trị de Tastes làm Đồng-lý phủ Toống-đốc, quan cai trị Cullière công-sứ Quảng-yên làm chánh văn-phòng và quan cai-trị Delsalle sở Tài chính làm thư-ký riêng của ngài.

***

Hôm nay đã có nghị định quan Toàn quyền cử quan *docteur* Cognacq là Học-chính tổng trưởng lĩnh chức Thống-đốc Nam-kỳ. Ngài đi Nam-kỳ vẫn giữ cả chức Học-chính như trước

Vạn-tượng bội-tinh và Bạch-tản bội-tinh. — Quốc-vương Sisavang Vong xứ Luang-Prabang trước khi về Ai-lao có ban mấy thứ bội tinh cho các quí phu-nhân và viên chức sau này :

Vạn-tượng bội-tinh (Ordre royal du Million d'Eléphants) : Bà Thống-sứ Monguillot, bà Đạt-tá Jacquin, bà Favier là vợ quan kỹ-sư Favier sở Lục lộ.

Vạn tượng bội tinh và Bạch tản bội tinh (Parasol blanc): MM.Lomberger; đốc học trường Bảo-hộ; Raynaud giám-thị trường Bảo-hộ ; Auger công sứ Ninh-bình ; de Massiac chủ-nhiệm báo *Avenir du Tonkin*.

Ngạch Tư-pháp. — Có tin rằng quan phó Chưởng-lý Bourayne sẽ được lên quyền Chưởng-lý thay quan Vacher và quan có vẫn Collet sẽ lên chức phó Chưởng-lý.

Phủ Thống-sứ. — Quan cai trị Garnier mới hết hạn nghỉ ở Pháp sang thì nay bổ làm chánh toà nhất phủ Thống-sứ thay quan cai trị Bary sắp về nghỉ.

Tiệc tiễn quan cai-trị Lacombe. — Tối hôm qua, hồi 8 giờ, hội Khai-trí Tiến-đức đã làm tiệc Annam tại nhà hội-quán để tiễn quan cai-trị Lacombe, chánh tòa chánh-trị phủ Toàn-quyền, sắp vô Nam-kỳ lĩnh chức công-sứ Cà thầy chừng 30 viên hội đến dự tiệc. Quan Thiếu Hà-đông là hội trưởng có nói mấy lời tiễn biệt tỏ tình tiếc mến. Quan cai-trị Lacombe cũng đáp lại hồi lâu Mãi gần 11 giờ mới tan tiệc

Xuân thu đàm ẩu. — Các viên chức có tên sau này được ăn thưởng trong dịp xuân thủ :

Thăng hàm lãnh chánh đội (5,2)
M. Đặng-văn-Quyền (Bắc-giang).
Thăng hàm-lãnh viện trước tác
MM. Đào-văn-Khang (Lai-châu) ;
Bùi-thiện-Can (Bắc-giang).
Thăng tùng thất phẩm văn giai
MM Trần-khắc-Kiệm (Nam-định) ;
Mai-văn Sơn (Tuyên-quang).
Thăng hàm-lãnh viện kiểm-thảo
M. Phạm-đức-Hinh (Haiphong).
Thăng hàm-lãnh viện điển tịch
M. Nguyễn hữu Đoan (K'ến-an).
Thăng chánh bát phẩm văn giai
MM. Nguyễn-xuân-Phương (Hà-đông) ; Hoàng-mạnh-Xương (Hà-đông) Nguyễn-văn- Nghiên (Hải-dương) ; Nguyễn-văn Viết (Hải-dương) Phạm-văn-Bích (Ninh-bình) Nguyễn-văn-Bưởi (Phú-thọ) Cầm-ngọc-Khanh (Yên-bay) Vũ-khắc-Minh (Hải-ninh) ; Đinh huy-Xiển (Nam-định).
Thăng hàm lâm viện điển bạ
M. Lê-văn-Phung (Quảng yên).

Tòa án đại hình. — Vừa có lệnh quan Chánh thứ nhất tòa Thượng-thẩm Hanoi định đến ngày thứ hai 13 Mars 1922 hồi 8 giờ sáng thì bắt đầu mở phiên án trong tam nguyệt kỳ thứ nhất năm 1922.

Kỳ thi bằng Sư phạm tây. — Vừa có nghị định quan Học chính tổng trưởng định đến ngày 27 Février này sẽ đặt một kỳ thi bằng Sư-phạm tây (Certificat d'aptitude pédagogique) tại Saigon và Hanoi. Các đơn xin ứng thi phải nhà Toống-đốc Nam-kỳ và phủ Thống-sứ Bắc-kỳ nhận cho đến ngày 13 Février là cùng.

Hội đồng sát hạch có quan Học-chính tổng trưởng Cognacq làm chủ tọa và các quan sau này làm hội-viên.

Mmes Mus, đốc - học trường Nữ học sinh Pháp, Brachet, đốc học trường Nữ trung học sinh Nam.

MM Pajarnisele đốc học trường Sư-phạm.

Lomberger đốc học trường Bảo hộ.
Mme Daron đốc học trường Brieux.

Hôm nay mới thật tốt ngày. — Từ ngày đầu năm, các bà các cô cứ thi-thăm hỏi xem ngày nào tốt, ngày nào xấu mãi. Bi-nhân đây chẳng cần xem lịch cũng có thể đáp lại các bà các cô rằng từ mồng một tết đến giêng, ngày nào cũng xấu. Chẳng thế lại ngày nào trời cũng mưa phùn, đường phố lầm lội bẩn thỉu, khiến cho những người có áo sang quần đẹp không được đem ra mà xênh-xang xúng-xính cho nó thỏa thuê

Ngày hôm nay mới thật tốt ngày, các bà, các cô ạ Dẫu ngày hay hết tết thì ta tết lại chứ gì. Những hôm nay đi hội gì được? À mà hôm nay lại không vào hội nào to cả. Hay là tết đến đi coi mấy gian hàng mới ở nhà chớp bóng lớn phố Tràng-tiền vậy. Nếu vậy Đề-thích có thiêng thì ngày mồng 9 này, cứu cho chúng tôi được ngày tạnh ráo, để đi xem hội Đề-thích cho đông, cho các nam-thanh nữ-tú đều được mãn kỳ sở nguyện nhé!

Huỳnh-văn-Hoang

Nha Thương-chính cần người làm. — Nha Thương-chính hiện gửi có mấy chỗ thi-sai thông-sự huyện-khuyết định cho ngày những người nào có bằng Pháp-Việt thông-ngôn (diplôme de fin d'études complémentaires franco « annamites) hay bằng cao-đẳng tiểu học (brevet de l'enseignement primaire supérieur).

Vậy ai tinh-nguyện sung chức ấy thì đến phòng Quan-lại tòa Thủ-hiến Thương chính Hanoi mà hỏi.

Sách mới xuất bản. — Ông Mai-Sinh thư ký tòa Sứ tỉnh Thái-nguyên vừa mới soạn xong một quyển sách để nhan là *Bắc-kỳ cải lương hương chính tàng đàm* (Causeries sur la réforme communale du Tonkin) vừa bằng chữ Pháp vừa bằng chữ quốc-ngữ. Ông Mai-Sinh nguyên đang tòng sự trong các tòa Sứ được mười sáu năm nay, cho nên ông đã am hiểu cả tục lệ của chốn hương-thôn, nhân nay Nha-nước có nghị cải lương hương chính ma ông soạn ra quyển này theo thể mấy người dân nói chuyện thì cũng là có ích lắm vậy. Sách in tại hiệu Mạc-đình-Tư phố hàng Bông số 136.

Bản hảo có lời mừng ông Mai Sinh và chúc cho sách ông sẽ được nên công.

Trả lời về vở « Tây sương tân kịch ». — Bản-quán tiếp được bức thư của một nhà nhiệt tâm hi-kịch xin diễn vở « *Tây sương tân kịch* », vậy có mấy lời nhắc lại để các ngài biết rằng vở « *Tây sương tân kịch* » fy là của ông Vũ-đình-Long giáo-học trường Pháp-Việt Hà-đông theo bản dịch bộ « *Thanh thán Tây-sương-kỳ* » của ông Đỗ-Mục mà soạn ra (1). Ngài nào muốn diễn, nên viết thư thẳng cho ông giáo Long. Và cứ xem vở kịch fy thì vai Trương-sinh khó lắm, ít người đóng nổi, vì tả sao cho rõ được cái ái-tình tao-nhã đúng như trong vở. Ngoài bìa sách soạn-giả lại có bà-cáo một câu rằng : « *Vở kịch này có đem ra diễn thì tiết phải giúp vào việc làm phúc hoặc một hội học nào mới được* ». Thế thì Ngài nào muốn diễn, nên biết cái chủ-ý fy rồi sau sẽ hỏi.

(1) Hiện có bán tại nhà soạn giả và các cửa hàng sách, giá bán mỗi quyển 0 p.40

Các trẻ con vô thừa nhận — Nữ trợ-bút báo *Indépendance Tonkinois* có đăng về việc cứu giúp các trẻ con Annam vô thừa nhận như sau :

Nay mai ở Hà-thành sẽ đựng một cái nhà cứu giúp cho các trẻ con Annam vô thừa nhận ; bây giờ quới thấy người Tây người Nam hiệp lực mà làm việc nhân đức fy là lần thứ nhất. Cái nhà fy trước nhất là một nơi chẳng được lịch sự thì cũng phải sạch sẽ hợp vệ-sinh, trẻ con phải cho đủ ăn, khi mới đến đã được tắm rửa và ăn nồng cho bổ sức.

Trẻ con ở nhà fy lớn lên thì làm gì? Con gái thì dạy khâu vá, dạy giặt là áo quần cho thành nghề để sau này có thể đi làm công cho các bà đầm trong thành-phố thường hay phải mướn những cô khâu đề may và thêu thùa.

Con trai thì dạy cho biết làm nghề như thợ mộc, thợ máy, vận xe ô tô, thợ điện, thợ giầy, thợ đóng yên-ngựa.

Cái đó cũng sẽ tùy với lòng sở thích, bởi tài năng của mỗi người thế nào. Ta chẳng quy những trẻ nghèo nàn fy lên những bực thông thái, nhưng dạy cho nó biết nghề khâu và giặt địa, nghề thợ thuyền sau này có thể đi kiếm ăn được, vì ai chẳng muốn kén những người làm lụng mình biết rõ cần cước hơn là những trẻ vu vơ. Rồi sau những trẻ fy, lại gả cho nó lấy nhau, vợ đi khâu đầm hay giặt-dịa, chồng thì làm thợ thuyền trong các xưởng các nhà máy. Những đứa trẻ fy mới để ra đã được chăm chút được ăn no mặc ấm thì lớn lên được lực lưỡng, lấy nhau tất sinh ra con khỏe mạnh hơn nữa, sau cứ thế là những tay cốt yếu để bảo thủ cho Tổ quốc, ngộ có bị Tàu bị Nhật săm phạm thì ra mà đánh lại. Ta từ xem ngay những người lính chúc mão,ăn uống tử tế, sinh ra khỏe đẹp thì đủ rõ vậy. Bây giờ các ngài hãy xem ngay những trẻ con Tây-lai mà M Desnoyers đã đem về Pháp đó trước thì đủ biết. Cái bội bảo-trợ cho bọn trẻ con fy-lai đã làm nên bao nhiêu việc ích lợi ở Đông pháp này !

Trong số bảy tám mươi đứa trẻ đi với M. Desnoyers sang Pháp thì nay 50 đứa đã kiếm được việc làm trong các xưởng rồi, mỗi ngày tiền công được đến 26 quan. Chừng 40 đứa thì làm ruộng, thành ra những trai khỏe mạnh biết yêu mến biết làm việc ích lợi cho nước Pháp.

Xem cái sự kết quả đó thì rõ ! ông Desnoyers vốn là người lòng tâm về việc này, nếu gửi ông độ 50 đứa trẻ nữa thì ông cũng kiếm được việc cho nó làm hết.

Như ngày nay, các gia quyến người Pháp ở đây muốn tìm vú nuôi con tìm người giặt thì mướn ở đâu? May ra thì tìm được những người dân bà trong họ-hàng, song cũng có khi nuôi phải kẻ bất lương. Bởi vậy hội trợ cấp trẻ con vô thừa nhận mà dạy nên những người khâu đầm, những thợ thuyền thì làm chọn được một việc rất có ích cho người Tây người Nam và nhất là cho các con trẻ khốn cùng.

Ta chớ quên rằng cái nghĩa vụ của ta phải lo ngừ đến những kẻ chẳng bằng ta, ta phải khuyến-khích những công-cuộc làm phúc, vì cái hội fy lập

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

N° 16

TRÀ-HOA-NỮ

(La Dame aux Camélias)

Trước-giả : ALEXANDRE DUMAS FILS

Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

...Hắn nàng nghĩ đã nhận được mặt tôi rồi, mà còn chưa có thể nói được là ai, vì khi nàng đặt ống nhòm xuống thì tôi thấy nàng mỉm cười, đưởng như để đợi tôi chào ; cái mỉm cười há chẳng là cái chào rất có thú vị của người thục-nữ đó sao ! Nhưng tôi không chào lại, làm như thể nàng đã nhận ra mà tôi vẫn còn quên. Nàng ngờ mình lầm nên quay mặt nhìn phía khác, thì vừa lúc cuốn màn

Tôi gặp *Các-nương* nhiều lần trong các nhạc-phường ca quán, mà không có lúc nào tôi thấy nàng để tâm xem. Còn tôi thì để tâm xem cũng ít, tôi chỉ sẵn sóc đến nàng, nhưng cứ cố làm cho nàng không thấy. Vì thế mà tôi thấy nàng với người ngồi bên phòng ngang với phòng nàng hay đưa mắt cho nhau. Tôi nhìn vào phòng fy thì thấy một người đàn bà tôi đã có hơi quen biết. Người fy xưa cũng là một tay buôn son bán phấn, rồi lại tập tành trong nghề hí-kịch mà không được tiếng tăm ; sau nhân có chơi bời, quen biết được nhiều bậc giai-nhân trong chốn kinh đô, mới về mở một ngôi hàng *la Mille*. Tôi nghĩ người fy là một cách khiến cho tôi gặp được *Các nương*, tôi mới nhân lúc á nhìn về phía tôi, tôi vừa lấy tay vừa lấy mắt mà chào Tôi ngờ sao được vậy. người đàn-bà fy liền gọi tôi vào phòng riêng. *Bup-đăng Đup bạch-noa* là cái tên qui-hóa của mụ bán đồ thời-trang fy. Mụ *Bup-đăng* là một người to béo, trạc ngoài tứ tuần ; với những người như mụ, chẳng cần phải có tài mồm mép mới gợi được ra những chuyện mình muốn biết, mà nhất là câu chuyện tôi muốn biết, lại là một câu chuyện rất thường tình Tôi nhân lúc mụ với *Các-nương* lại đưa mắt cho nhau mà hỏi :

— Bà chị nhìn ai thế ?

— *Các-nương*.

— Vậy ra bà chị có quen biết nàng à ?

— Phải, tôi vẫn sắm những quần áo của nàng, tôi lại là hàng xóm với nàng nữa.

— Vậy ra bà ở phố *An tinh* ?

— Số 7, Phòng trang sức của *Các-nương* có cửa sổ trông sang phòng tôi.

— Tôi nghe nói nàng là người tốt tính.

— Ông không biết nàng ư ?

— Không, nhưng tôi muốn làm quen với nàng lắm !

— Để tôi gọi nàng sang bên phòng ta nhé ?

— Không, tôi muốn bà chị dẫn tôi đến thì hơn.

— Đến nhà nàng fy à ?

— Phải

— Thế thì khi khó.

— Sao vậy ?

— Vì nàng có một ông công-tước già che chở, người rất hay ghen.

— *Che-chở* ! Dễ nghe đấy nhỉ ! *Bup-đăng* nói :

— Phải, che chở. Tội nghiệp lão già ! Lão mà làm tình-nhân của *Các-nương* thì lão là đang tàng lắm.

Rồi mụ *Bup-đăng* kể lại cho tôi biết *Các nương* nhân thế nào mà quen công-tước ở *Ba nhe*. Tôi nói :

— Thế ra ví thế mà nàng ngồi đây có một mình ?

— Phải.

— Nhưng, ai đưa nàng về ?

— Lão già.

— Vậy ra công-tước sẽ lại đón nàng ?

— Lát nữa.

— Còn bà chị, ai đưa bà chị về ?

— Chẳng có ai cả.

— Nếu thế thì em xin tự-hiến.

— Nhưng tôi nghe như ông đi có bạn kia mà.

— Chúng tôi cùng xin đưa bà chị về.

— Bạn ông là ai thế ?

— Là một gã khán trai, lém lỉnh, được biết bà chị thì bạn tôi rất lấy làm hân hạnh.

— Vậy thì được. Xong cảnh này bốn ta cùng về, vì cảnh cuối tôi đã biết rồi.

— Vâng, tôi xin đi báo cho bạn tôi biết trước.

— Ông cứ đi.

Tôi đã sắp ra khỏi phòng, mụ *Bup-đăng* lại gọi giật lại :

À ! Kia ông công-tước đã vào phòng *Các-nương*.

Tôi nhìn sang quả thấy một cụ già, đã đến bảy mươi tuổi. Công-tước vừa ngồi bên *Các-nương* và đưa cho nàng một bao kẹo. Nàng mỉm cười thò ngay tay vào bao, rồi gợi ra trước cửa phòng ra hiệu cho mụ *Bup-đăng*, đưởng như muốn hỏi :

— Ăn không ?

Bup đăng lắc đầu. *Các nương* đề bao kẹo xuống, quay lại nói chuyện với công-tước.

Tôi kể những chuyện vật vãnh này, nghe cứ như câu chuyện trẻ con, nhưng những điều có liên-can đến *Các-nương* đã in trong tri-não tôi, ngày nay tôi không thể nào mà không nhắc đến được.

Tôi xuống nói cho *Ngạc-tôn* biết tôi đã xếp cho chàng và cho tôi thế nào ; *Ngạc-tôn* thuận ngay. Hai anh em cùng đứng dậy định vào phòng riêng của mụ *Bup-đạch-noa*. Vừa ra đến lối đi đã phải đứng lại để nhường lối cho *Các-nương* và công tước đi qua. Tôi mà được thay chân lão già này thì tôi xin chịu lỗn mười năm thọ. Ra đến ngoài phố công tước nâng nàng lên một cỗ xe cao, công tước cầm cương lấy. Hai con ngựa rất đẹp chạy nước kiệu kéo đi, tôi không còn trông thấy hút nữa. Hai anh em tôi vào phòng mụ *Bup-đăng*. Xong cảnh fy, bà mâu, bà người công ra, đi một cỗ xe song mã xoáng mà về nhà số 7 phố *An-tinh*. Về đến cửa, mụ *Bup-đăng* mới chúng tôi lên xem hàng, chúng tôi không biết hàng thế nào, mà xem ý mụ fy lấy làm vẻ mặt lắm. Chẳng cần phải nói, ai cũng đoán ngay ra rằng tôi thuận ngay. Tôi cứ tưởng chừng như được gần *Các nương* thêm. Thành ra vào đến nơi, tôi gì gợi đến chuyện nàng. Tôi hỏi mụ *Bup-đăng* :

— Thế nào, lão công-tước hiện ở bên nhà có láng diềng bà chị đấy chứ ?

— Không, chắc chỉ có một mình nàng.

Ngạc-tôn nói :

— Thưởng chiều nào chị em cũng ngồi với nhau hay là lúc nàng về, nàng gọi tôi. Chưa đến hai giờ sáng là nàng chưa đi nghỉ. Nàng không đi ngã sớm được bao giờ.

— Sao vậy ?

— Vì nàng đau ngực, không mấy lúc là không sốt.

Tôi hỏi :

— Nàng không có tình-nhân sao ?

— Những khi tôi ra về thì không thấy người nào rõn lại, nhưng lão tới đã ra khỏi thì chẳng đâu không có kẻ vào. Thường khi, vào buổi tối, tôi gặp một ông bá-tước *Ar...* gì đó. Ông thiếu-niên bá-tước fy cứ trông đến chơi khuya vào lúc mười một giờ mà được chưa, thì thì nó xin thêm tử trang gì cũng gửi cho ; nhưng rồi cực lại nó vẫn làm bộ khó. Thật con bé đại quá, thằng cha đó giàu kể có thiên tư vạn tiền. Ấy thỉnh thoảng tôi vẫn khuyên nó : Em ơi, em gặp người fy thật là may lắm đó ! Tôi khuyên bảo nhiều khi nó cũng đã tai, vậy mà mỗi khi tôi nói thì nó lại quay lưng mà trả lời rằng thằng fy ngốc quá. Ừ thì nó ngốc ; nhưng khôn ra thì cũng yên phận đấy ; chớ như lão công-tước già kia thì mấy nỗi nào mà đề ngoão.....

(Còn nữa)



ĐỒNG-HỒ
MẠ VÀNG
BẢO HÀNH 20 NĂM.
Máy kỹ mà tốt nhất hạng
15 cẩm kính
Giá . . . . . 11 $ 50
Bán ở hiệu :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert. — HANOI
2009

NHÀ BA MŨI
56 giây nói 322

Nhà ba mũi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng rằng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cao thuê đi, hay đám cưới thời Sals mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mới đến bản-hiệu nhà Ba Mũi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe

Nay cáo-bạch
Quản-lý, M. TẠ-DUY-TƯ.
329

MỌI KẺ PHẢI ĐAU

Hãy hỏi xem người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau thế quản mà đi chữa thuốc không phải đường, hoặc lỡ đi không chữa chữa nhỏ-nhẻ; nay hỏi những người phải đau như quản đi kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; nay hỏi cả người phải những lao, ngay cả khuyến cáo người nào chưa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh rất gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhượng tiếp. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nầy không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Bây tôi nói đây quan trọng thế nào người có biết không? Nếu số bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái yếu chiu không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nên các người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nên các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy có viết thư cho hiệu Bác-sĩ MONTÈS số 54 *Paul-Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì thấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . . 2 $ 25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít . . . . . 15 f. 00

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . . 1 $ 80

Thuốc viên « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . . 4 f. 45
Sáu lọ. 24 50

Thuốc bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ . . . . . 11 f. 50

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Một lọ . . . . . 12 f. 00

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh sốt dịch: như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa nầy thường hay hại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc nầy rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng: cách 3 giờ đồng-hồ nếu một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng mà ở người cho nóng đến lúc chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

ra là để cứu giúp cho những kẻ khốn cùng

Ai là người có lòng sắt đá, thấy trẻ con khốn khó mà lại cứ dửng dưng được? Thà rằng chết ngay còn hơn là sống ở trên địa cầu mà chẳng làm được việc có ích, chẳng chịu nghe những tiếng ta-oán của kẻ khốn cùng.

Pinson

Ngạch tham-tá tòa sứ — M. Nguyễn - Tam (Paul) có bằng tú tài tây bổ Tham-tá hạng năm ngạch các tòa sứ Bắc-kỳ. M. Lê-quang-Thiết, thư-ký hạng tư đã tham-tá chuyên nghiệp kỳ ngày 24 Décembre 1921 được bổ tham-tá hạng năm ngạch các tòa sứ Trung-kỳ

Ngạch Học-chính. — *Tháng giáo học hạng sáu:* MM. Hoàng-minh-Lan, Hoàng-khắc Cương.

Ngạch thừa-phái. — M. Nguyễn-đăng-Lâm, thừa phái hạng nhì, lục sự tại tòa án đệ nhị cấp huyện Tiên-lãng (Kiến án) và M. Ng-hải-Hoành, thừa phái hạng ba, lục sự tòa án đệ nhị cấp ở huyện An-dương (Kiến-an) thì nay đổi lẫn cho nhau.

M. Lê-kiêm-Vinh, thừa phái hạng năm ở châu Lương-sơn (Hòa-bình) đổi đi thừa phái huyện Chương-mỹ (Hà-đông) thay M. Quách-v-Bách về hưu trí.

Ngạch linh cơ. — Các đội linh-cơ có lên sau này đều được thưởng hàm tùng cửu-phẩm đội trưởng:

Vũ-như-Khuông quản lãnh Y-vệ phủ Yên-khánh (Ninh-bình). Đặng-văn Trúc quản lãnh Phúc-am huyện Gia-khánh (Ninh-bình).

Nghỉ dưỡng bệnh. — M. Đàm-quang-Diệm thừa phái hạng tư tại phủ Lạng giang (Bắc-giang) được nghỉ ba tháng dưỡng bệnh, lĩnh nửa lương.

Từ chức. — M. Phạm-văn-Hiêu, thừa phái hạng tư tại phủ Mĩ-đức, (Hà-đông) được từ chức

Thu bằng cấp tiêu hủy — Lý-trưởng làng Khôn-nhu, huyện Yên-mĩ (Hưng-yên), tên là Nguyễn-văn-Bang có bằng thưởng cửu phẩm bá hộ bị cạo án thì nay phải cách chức, Bằng cấp sẽ phải thu lại để tiêu hủy.

CẦN NGƯỜI LÀM VIỆC

Sở Chiếu-bóng (Service cinématographique) ở phủ Toàn-quyền cần một người vận máy xe ô-tô thực giỏi. Xe máy hiệu « Peugeot » 24/30.

Ai có bằng thì đến mà xin. Lương sẽ định theo công-việc làm.

3210

Tòa án đệ nhị cấp — M. Trương-sĩ-Chữ thư ký hạng sáu ở Sơn-la nay cải làm tục-sự tòa án đệ nhị cấp tỉnh lỵ thay M. Phạm-ngọc-Mai thư ký hạng năm đường bệnh tại nhà thương. Quyền lợi về lương-bổng với thăng thưởng vẫn giữ nguyên như trước.

Thăng thưởng trong ngạch công chính
(Tiếp theo)

B. — BAN HỘI HỌA

Tháng Hội-họa thượng hạng hạng nhất

MM. Vũ-nghĩa Kỳ, Hoàng-cao-Đài,

Tháng Hội họa thượng hạng hạng nhì

MM Phạm-v-Cương, Võ-vinh-Hiển, Trần-v Giang.

Tháng Hội họa thượng hạng hạng ba

MM. Đỗ-Đôn, Lê v-Khương.

Tháng Hội họa thượng hạng hạng tư

MM. Ng-trọng-Thuật, Ng-văn-Lâu, Bùi-huy-Chương, Ng-hữu-Qui, Vương-vĩnh Dong.

Tháng Hội họa hạng nhất

MM. Ng-đình-Bính, Ngô-đình-Vinh, Trần-hữu-Giương, Đoàn-văn-Kiều,

Tháng Hội họa hạng nhì

MM. Nguyễn-khoa-Ngô, Trần-xuân-Công, Ng-huy-Ngọc, Ng-hoàng-Do, Bà-thế Thọ.

Tháng Hội họa hạng ba

MM. Mai-v-Học, Ng-văn-Am, Lê-quang Vinh, Cao-v-Quế, Đỗ-lê-Tung.

Tháng Hội họa hạng tư

MM, Ng-hữu Y, Trần-thiện Lộ p.

Tháng Hội họa hạng năm

M. Ng đức-Nhung,

Tháng Hội họa hạng sáu

M. Phạm đình-Toán, Ng đình-Ngọc, Đặng-đình-Quy, Ng Duy, Ng v-Minh,

Danh dự hội tinh. — Những viên chức có tên sau này được thưởng danh dự hội tinh.

Bội tinh vàng hạng nhất

NGẠCH BƯU-ĐIỆN

MM Đỗ-đức-Tu, thư ký; Lê v Huê-thư-ký; Ng-văn-Hoan, thư-ký; Pierre Vinh, thư-ký.

NGẠCH Y-TẾ

M. Ng-v-Tín khán hộ thượng hạng hạng nhất.

Bội tinh bạc hạng nhất

NGẠCH BƯU-ĐIỆN

MM. Đỗ-văn-Bình, Phạm-ngọc-Trụ, Bùi-huy Lợi, Ng-v Sung. Ng-v Cầu tức Hai, Nghiêm-v-Duy, Ngô v Nhiêm, Hoàng-ngọc-Khuê, Ng-v Quon.

CÁC VIÊN CHỨC Ở TRUNG-KỲ

MM, Lương-quang-Nhuận, Ng-văn-Liên, Hoàng-v-Cúc, Phạm-v-Trang, Ng Ky. Ng v-Trung. Đỗ-hữu-Hàm, Tramuch Kim-An, Meas Lay, Đỗ-huỳnh-Liên, Trần-v Mich.

SỞ PHÁO TRẺ TRUNG BẮC-KỲ

Phạm-v-Dao, thợ mộc; Ng v Chung, thợ xe; Ng xuân-Vực, thợ rèn; Ng-v-Ngọn, Đỗ-văn-Nhơ, Ng-v Dong.

Sung đột nhân gia. — Đêm hôm 1er Février có ba người lính tây phá cửa vào nhà M. Ng-v-Nhiêu ở hàng Toan số 29. Sở Cẩm đã làm tờ trình sở quan binh về việc ấy.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Gạo xuất cảng. — Số gạo tấm chở đi Hưng-yên bằng tàu thủy trong hạ tuần tháng Février tất cả như sau nầy:

Gạo : 857.684 kilos
Tấm : 109.388 —
Cộng : 967.072 kilos

Số gạo chở đi Hưng-yên trong ngày 30 Janvier tất cả là 1.009.355 kilos.

Mở cầu. — Trong tháng Février nầy thì cầu Paul-Bert, và cầu Chợ chỉ mở những ngày giờ như sau nầy:

Ngày 1, 2, và 3 hồi 9 giờ; ngày 6, 7, 8 và 9 hồi 3 giờ; ngày 10, 11, 12 và 13 hồi 6 giờ; ngày 14, 15 và 16 hồi 9 giờ; ngày 18 và 19 hồi 24 giờ; ngày 21, 22 và 23 hồi 3 giờ; ngày 24, 25, 26, 27 và 28 hồi 6 giờ,

Nhà mới. — Hội-đồng Công-tác họp 3 giờ chiều hôm 25 Janvier trước ở tòa Đốc-lý đã định cấm miếng đất ở phố Saint-Etienne để dựng nhà ở cho quan Đại-lý ngoại-châu.

Một giọt thuốc thêm. — Tối hôm mồng 2 Tết, bây giờ vào quá 8 giờ, Nhà-quê tôi lên thăm cung-chỉ các nhà thân-thuộc, đến lúc trở về đi qua phố Ga gặp một cậu tí-hon tay cầm hiến thuốc, vừa đi vừa cười một cách tự nhiên lắm. Nhà-quê tôi bèn thò mách hỏi thì cậu tí-hon thực thà đáp lại rằng « Vừa rồi tôi vào mua thuốc ở hiệu đằng kia, mà lúc vào tôi cứ thì chẳng thấy ai ngồi cân thuốc cả, chỉ thấy ở trong xó cửa có một ông gầy gầy đầu đội mũ sùm sụp đang bà vai quảng cổ một bà áo trắng cọc ngoài mặc *gi-lê đen*. Lúc bà kia biết có tôi đến mua thuốc thì dần mạnh ông nọ rồi ra bán thuốc. Nhưng mà tôi trông cái mặt bà bán thuốc đỏ gay, lại bị ánh đèn điện sáng nhoáng chiếu vào rất rõ mà tôi xuýt bật cười. Đến lúc bà cân thuốc xong đưa tôi, tôi ra khỏi cửa không thể nhịn được nữa thì cười bò lê bò càng, khiến bà ngạc nhiên lại gọi tôi vào thêm cho giọt thuốc nữa. Hỏi thế mà tôi lại càng buồn cười gia. Đến bây giờ cũng còn muốn. . . . » Nhà-quê tôi nghe xong cái chuyện cũng phì cười rồi lẩn thẩn nghĩ đến cái thói tục chốn thành thị quả thực tự do lắm mà không biết nên chê hay đáng khen? Thằng hoặc như thế là văn-minh chăng?

Nhà-quê

Quan nào thế? — Hồi 8 giờ sáng hôm thứ tư ở bến tàu Moncay có vô số người ra đón người nhà. Trong bọn đó có 7, 8 bác quần áo cộc cầm một tráng pháo rất dài, khiến bao người ngờ rằng chuyến tàu ấy hẳn có quan nào về vậy. Đến lúc tàu áp mạn xong xuôi thì thấy ở dưới bước lên một vị coi cũng đường bệ lắm rồi ở trên mấy bác reo hò đốt pháo coi rất ngộ. Đoạn, cả bọn thượng xa phi nước đại, để lại những người còn đứng đấy bàn tán hồi lâu mới rõ được vị chúng đón rước trân trọng đó là một người đi làm công xoàng-xoàng trong thành-phố. Lố nhỉ!

Tinh ái-hữu. — Chiều hôm nọ ở công-sở kia, có một thầy đem mấy tay gia-nhân lại đón đánh một thầy làm việc ở trong sở ra. Thầy bị đón ra đến nơi thì bọn nọ nhâu nhâu như đàn nhũng, làm thầy thân có phải ù chạy, rồi bọn nọ đuổi theo như một phường đầu chợ tranh dành nhau cái chi vậy. Sau hỏi ra mới biết hai thầy hiềm khích nhau lấy chi vì có một việc gì con con trong hội hè gì đó, thế mà nỡ nào thầy kia lại đem gia-nhân đến đánh bạn ở giữa nơi công chúng cho đành, hay là thầy muốn hiến bà con một trang hữu ái chăng?

LAO-KAY

Ngọn lửa vô tình. — Ngày mồng ba tết, vào hồi 11 giờ, ở phố Tân-tiêu xóm nhà lá, bà hỏa ở đâu lại xông khắp phố. Hỏi ra sau mới biết, một nhà ở đầu phố, vì sự cúng cấp sơ ý, nên chi ngọn lửa vô tình kia mượn gió đông-nam giáp sức, làm cho người ta cha không con, vợ lườm chồng, hại hết cách, trừ đồ đạc nhà của không kể, còn nào khoai thóc gạo cũng nhiều lắm. May nhờ có nhà-nước kịp cho đem vòi rồng ra chữa, nếu không còn hại nữa

PHỦ-LÝ

Ở hay nằm mới người ta. — Trưa hôm kia, một cậu công-tử, diện áo gấm, giầy ban, kính vàng vàng, ô cán bạc, chẳng nói chắc cũng biết là công-tử nào rồi, cậu thấy hai cô thiếu nữ đi lễ chùa Bầu, cậu theo hút đi sau, trước còn đi xa xa, sau thấy dịch lại gần, khi tới cửa chùa, chẳng hay cậu cao hoài thế nào, mà thấy một thiếu nữ trông khẩu chúc ngay cậu một bài *dit-cua* thật dài, cậu nghe *dit-cua*, không thấy vỗ tay, lại thấy bưng đầu cúi thẳng; thế mới rõ lêu lêu!

Cẩn sắc nhật tân. — Nói đến nhật tân, có lẽ độc giả có ngài đã vội trưởng rằng lại có cái chuyện bác nào thường ăn xuân quá chăng trong hiện Nhật-tân chăng. Song không phải thế. Nhật-tân đây nghĩa là ngắm cái quang cảnh thành-phố ta trong mấy ngày tết vừa qua đây thì khác thấy có nhiều điều đã thay cũ sang mới rồi đó, bà con ta cứ nhờ lại xem, có phải cái cảnh nên nói bột, suốt thành-phố ta năm nay không thấy một nhà nào có, mà chỉ cái tạch đùng, đi đẹt khó chịu kia, cũng đã giảm đi nhiều lắm, như vậy há chẳng phải rằng bà con ta cũng đã bước được non bước vào cái con đường nhật tân rồi đấy, ta mừng đi; hãy cứ mừng đi.

HOÁN-VĂN

Vẽ tranh, vẽ kiểu và vẽ truyền thần
73, Phố hàng Bông, Hanoi

MỚI VẼ XONG MẤY THỨ TRANH TAM-QUỐC RẤT ĐẸP

Mới có các thứ giá-gương mặt đá và giá gương vẽ sơn vào kính lối mới.

Bản hiệu có nhẽ được nhiều thứ tranh thấy mọc vẽ thuốc theo lối mới, trông rất đẹp vô rất nhã, ông bà nào hoặc hiệu nào ở các tỉnh xa muốn mua buôn, xin viết thư về, bản-hiệu sẽ tính giá bán buôn.

Nay kính
Hoán-Văn hiệu
2055 *73, Phố hàng Bông, Hanoi*

MỚI XUẤT BẢN

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI

của
Ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật
Dày 466 trang. — Giá bán 0$60 một quyển
Tiền cước gởi là 0$20

Vì quyển sách này nhiều trang, cho nên cân nặng
Bìa đẹp, chữ in rất rõ ràng, dây bằng ba quyển
« ÁY AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG »
Bán tại bản-quán và các cửa hàng sách

Mua mau kẻo hết!

VIỆC KINH-ĐÔ

Hai lượt cưỡi mới thành hôn. — Ở làng N. H. cách Kinh-thành chừng vài *kilomètres* có một ông hưu quan kia kết nhân ngãi cùng một ông hương-chức để kiếm lấy cô dâu hiền, mà ông hương-chức đó cũng mong kiếm nhà đại-tộc danh-gia để chọn lấy chàng rể thảo. — Khi lục lễ đã thành rước dâu về nhà làm lễ bái yết tức đường, công-cô, rồi làm lễ hiệp-cẩn.

Nay nói đến lễ hiệp cẩn thời cái kết-quả của lễ ấy là thế nào, tưởng độc-giả cũng đã trông tất, vậy chỉ nhắc lại một điều rằng sự trọng chữ trinh của nước ta thật là có cái giá-trị đặc biệt, cho nên cái kết-quả bách-niên-giai-lão về sau thời đạo tùng phu lấy chữ trinh làm đầu; theo lẽ ấy thời sau khi lễ hiệp-cẩn nghe đâu bên nhà trai đã vì nghiệm được rằng người dâu ấy bất trinh, nên bên nhà trai toan bề lập mưu mà lấy lại những lễ vật sính hôn. Người dâu tuổi mới cập kê, xưa nay vốn con nhà tử tế, đã biết đến những lễ người ta mưu làm nhục mình; nhưng thấy nhà chồng làm lắm cách trái, nên đã rõ ý thị phi, mới quyết lấn một bề bất bình thụ nhục và đã biện bạch rõ ràng cho công-cô và hàng họ ngoại và đoàn quyết lấy thân ma dẫn bỏ với chú trinh bạch. Khi ấy cả hai nhà mới rõ được rằng cuộc rể tuy người đã thanh thân mà vì ám-nhân-đạo, còn cô dâu vì lời cương quyết mà giữ được tiếng thơm. Vậy cho nên bên nhà gái muốn làm cho rõ mặt thị phi, lại hỏi nhà trai phải làm lễ cưới một lần nữa để rửa hơn; còn bên nhà trai thời lại phật chàng rể cũng noc đánh đòn ba chục để thu lấy. Thật là một chuyện hiếm có lắm thay! Trong mấy hôm xảy ra chuyện ấy thời trong làng xóm xa gần ai nấy đều lấy làm một chuyện rất lạ mà đều lấy làm vui mừng cho một người con gái đã lấy thân yếu hèn của bỏ liều mà chế được chất cường ngạch của trúc mai, làm cho tiếng thơm từng lấy ra tir chốn thâm khuê Thật là cân quắc cũng vẫn minh vậy.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Táo ban thật. — Vừa mới tối, độ quá 8 giờ, thế mà ở phố Ngang tức là Rue du Commerce, đã có thằng bợm nào lẻn vào nhà kia lên gác. Được đêm xuống cuỗm một mẻ, nằm mới, cũng không may cho lắm ăn trộm kia, cho nên xui ra có người nhà lên gác lấy đồ, trông thấy nó là là người đó, liền trí hô lên thì nó nhảy tót xuống đất mà biến đi đằng nào không biết, đến lúc trong nhà mở cửa ra đường kêu lên thì nó đã đi xa rồi, biết đâu mà đuổi, đành cứ chịu kêu hàng phố lên thôi.

Vậy trong phố ta nếp phòng bị, trước khi đi ngủ, nên soi lại nhà coi kẻo bày giờ chẳng thua cay đi trộm gỏ, nếu không coi lấy nhà thì khi mất của, mà chớ được nọ thì mẻ đi sung!

THỪA-THIÊN

Cá ông lụy. — Cách vài hôm nay, ở làng Tam-dương thuộc huyện Phú-vang gần cửa bể Thuận-an có một thớt cá ông ở ngoài bể tấp vào đất liền rồi không, mình to bằng cả chơn người lớn. Một người kể chài trông thấy liền đi báo quan thời đã được quan cấp năm chục quan tiền để lồng táng. Lễ táng của cá ông cũng chẳng khác lễ táng của người; duy có là một điều là người trưởng-nam tức là người đã thấy cái thấy cả trước hết mặc áo đồ là khác lễ tang thường mà lại có đốt pháo và đánh trống thổi kèn một cách vui vẻ. Khi chôn xong, cách vài ngày thời trời mưa luôn bốn năm hôm mới tạnh. Mưa ấy là một sự ngẫu nhiên mà người ta thường lấy làm lạ mà nói rằng: « Miền khi nào có cá ông lụy thời trời mưa » là một sự vô lý vậy.

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin cảo ngài mua báo khi có việc gì với thư chỉ bắt bảo-quản, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ký, để cho người làm sổ tìm kiếm. Kẻo nếu ngài thường hay bỏ tên vào thư, hoặc thêm qui, không cho địa chỉ, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ở đâu mà tìm.

XIN XEM CHO KỲ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch chữa bản-hiệu, đến khi sẽ mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà tìm ra không được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài tờ rõ đề có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ:

« Nhà Bán-thuốc Bổ Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi,

Nay kính
Mr. Montès.
54, Rue Paul Bert Hanoi

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN

Bán vé chục

Bản hội có bán vé chục các hạng mỗi một đồng bạc trừ được ba hào. Qui khách ông bà nào muốn dùng sản cứ lại những hiệu nay mà mua:

ICE-KÝ, 88 phố hàng Giấy
HÒA-PHONG, 12 phố hàng Mã-mây
NGUYỄN-THỊNH, 48 phố hàng Gai

Ngày thứ sáu (mồng bảy tết)

LÁ-BỒ HÍ ĐIỀU-THUYỀN

Nhân ngày nay cuộc thương xuân đang nào nức, bản hội xin kiến qui-khách một cuộc tiêu khiển rất xứng đáng, vì trong pho Tam quốc hồi nay rất hay và lại là một hồi thuộc lòng của bạn hát bản hội. Lần nay đã tra các các nhà chính được xứng đáng hơn các lần trước.

Tối thứ sáu (mồng bảy tết)

TỪ TÀI TỬ

Tích này xưa nay chưa đâu diễn qua. Lan-dung là một người thuyền quyên, nhan sắc tuyệt trần, bị gánh đại vồng tha mất. Hàng ra buôn cười nhất chỗ Lai-vương Tài bảo, Lai mở ra Tài thuốc cứu được nàng rồi tranh nhau lấy mà chính nàng cũng không biết lấy người nào cho phải. Mới coi qui cục chiều cợt đề phân xử coi ai tử tài tử trong tranh ay tuê nao la phải.

Xin các qui khách đừng bỏ qua cái cuộc vui ti co nay.

Ngày thứ bảy (mồng tám tết)

SONG PHỤNG KỲ PHÙNG

Hai vai đều chính bản hội cho luyện tập mấy hôm nay khi ra sân khấu chắc được ưng ý qui khách.

Vai Xuyên lần nay bản hội mới soạn được một bài để khi ra xưng danh không thể nào nhầm cười được

Tối thứ bảy (mồng tám tết)

NỮ TRẠNG-NGUYÊN

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 1er đến thứ ba 7 Février 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Các việc lớn trong thế giới

NGƯỜI BA MẶT
Trinh thám tiểu-thuyết rất gian nan, của Arthur Bernède tiểu-thuyết soạn ra
Chia làm 12 hồi
Lần nầy chiếu hồi thứ mười

MỘT ÂM MƯU GIAN ÁC
Chia làm 2 đoạn

Tích « LA PARURE »
Bi kịch phân làng 5 đoạn
Trích ở sử bi kịch của ông G. de Maupassant Rất đẹp

Tuần lễ sau sẽ chiếu tích:
FAN-FAN
Trích ở trong « THIÊN PHƯƠNG DẠ ĐÀM »

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài quyết-báo rằng: phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes); chớ đừng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), tỉ thứ 0$10 (0$04) trở xuống; chớ đừng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hoặc là timbres de dimension.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

THƯƠNG GIỚI TÂN VĂN

Ngày 3 Février 1922

Giá bạc

Khu Nhà nước 6 f.50
Nhà Ngân-hàng . . . . . 6 .50

Tàu tới tàu đi

Tàu *Dalny* ở Bordeaux đã chạy sang Đông-Pháp ngày 12 Janvier.

Tàu *André Lebon* ở Marseille đã chạy sang Đông-Pháp ngày 16 Janvier.

Tàu *Cap Arcona* mang thư sang Pháp, đến ngày 10 Février, ở Haiphong sẽ chạy.

Thư tàu ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyển xe hỏa 20 giờ 7 phút tối mồng 9 Février.

Tàu *Amiral Ponty* ở Saigon sẽ chạy ra Haiphong ngày 2 Février 1922 hồi 6 giờ.



« BỆNH NHỨC ĐẦU như cầm lính đâm vào

Khi một phải đau thì thấy nhức đầu, đau mặt, rồi sau sinh ra bệnh chóng mặt. Hai bên thái-dương thấy đột mạnh, tai thấy ù-ù, người bệnh thì thấy đau nhức lạ-lùng khác như cái lính nó đâm vào đầu vậy. Rồi thì chuyển-động đến cả tâm can, sinh ra đau tức, đột gan, trằng ngực, tắp các đường mạch máu (mạch máu sưng lên, sắp sát các mạch máu, trí-hộ), nẫu nát. Những đàn bà thì kinh-nguyệt bất điều, mà đau-đớn lo-lắng, huyết không được sung-túc, thường hay ra mồ hôi, sức khỏe yếu dần đi. Tay cầy mà muốn chữa, thì cũng không khó gì, chỉ dùng thứ thuốc :

Dépuratif Richelet

có thể khỏi hẳn ngay được các bệnh cần đã mắc phải từ trước. Bây giờ các gốc cũng lại vận-động như thường.

Thực là một thứ thuốc rất thần-hiệu, chữa khỏi kể có đến hàng nghìn bệnh sẩu mẩn cùng bệnh ở ngoài da.

Bệnh đã nặng, đã lâu, đã chuyển sang bệnh gì mặc lòng, dùng thứ thuốc này thì hết sạch, mà không còn một thứ bệnh gì ở người đa nữa, như bệnh chí cam ở mắt, bệnh lang-ben hắc-lào.

Thuốc « DÉPURATIF RICHELET » nay có bán ở các hàng thuốc lớn.

Thực là công hiệu !

HỘI PHÁP THƯƠNG TÂN-VĂN

Số 7, cạnh trường Y-viện

CỔ BẢN : Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá . . . . . 2.200 $ 00

CHO THUÊ : Một kho đất rộng 2.048 thước vuông ở đường Bobillot.

Hội ấy lại chuyên trị đủ lâu sâm về nghề đóng xe rất tinh xảo! Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại. 1868

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU (hiệu đầu nai).

Đã năm mươi năm nay nhiều người chữa đã biết nước cốt rất tốt là một thứ bổ ích cho họ, nên họ bắt chước mà nung những danh sắt cho đỏ rồi bỏ ngâm vào bình đựng nước. Như thế thì nước ấy không bổ ích gì cả, vì nếu người ta muốn cho thuốc với sắt mà ngâm vào trong đó thì được thì rất phải chế tạo ra cũng y hồng như nguyên chất của thứ ấn mới được. Chính một ông dược danh y là quan Bác sỹ Rabuteau ở Balé, ngài đã tìm ra cái tinh hợp của sắt mà chế ra với thuốc để ngâm vào thân thể, là thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thực là công hiệu lắm.

Chỉ dùng vài lọ, đỏ da thắm thịt rồi lực mạnh mẽ, khỏe mạnh tinh thần, trong mình khoan khoái.

Ăn uống đã tiêu và lại khỏe mạnh như thường.

Ở các hàng bào chế to đều có bán cả. 2066

SOCIÉTÉ ASIATIQUE D'IMPORT ET D'EXPORT

Số 21, Rue Jules Ferry, à Haiphong

có bán : Vải, đa, len, rượu vang, rượu sâm banh, rượu cốt nhắc, các thứ đồ hộp, vân vân.

Ai muốn hỏi gì, hiệu ấy sẽ cẩn lòng trả lời và sẽ gửi ngay các mẫu hàng đi. 2075

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN
HAIPHONG

CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN :

Tàu BẠCH-THẠCH (JADE) chạy Hải-phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong
Tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định.
Tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng, Nam-định.
Tàu TÂN-ĐỆ chạy Phả-lại (Sept Pagodes), Lâm.
Tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng Kiến an.
Tàu CHAMPAGNE chạy Hải-phòng, Hongay.
Tàu ĐỆ-ĐỆ chạy Hải-phòng, Hải-dương.

Những hàng hóa thì phải sếp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành

Ai cần điều gì xin hỏi tổng-cục tại Hải phòng
Phố Bonnal số 61 — Phố Tourane số 8
TÉLÉPHONE N° 861 2011

BẠCH-THÁI-BƯỞI
CÔNG-TY

HÃNG TÀU SÔNG BIỂN

TÀU CHẠY PHIÊN khắp các ngọn sông Bắc kỳ :
TÀU CHẠY VEN BIỂN Bắc-kỳ và Trung kỳ :
TÀU CHO THUÊ cả chuyến :
TÀU HẢI THUYỀN và sà lan :

Bản-ty cũng có bao cả hàng hóa xuất-cảng nhập-cảng

Ai cần điều gì xin hỏi tổng-cục tại Haiphong và các phân-ty tại Nam-định, Hanoi, Tuyên quang, Việt-trì và Bến-thủy 20-c

QUẢNG-HƯNG-LONG

Hữu-hạn công-ty, vốn 12 vạn bạc
HANOI — Số 79, Phố Hàng Bồ — HANOI

HÀNG MÙA ĐÔNG

Bản-hiệu vừa nhập càng rất nhiều những đồ hàng nhu sau này :

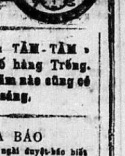
Các thứ sĩ TẤY TAY
— MŨ DẠ
— KHĂN QUÀN CỔ (Foulard)
— DẠ MAY ÁO
— CHĂN DẠ XANH BỜ
— RƯỢU MỜI BỒ DÙNG TẾT
— NƯỚC HOA ĐỰC MUI-SOA
— DẦU XỨC DẦU

cùng các hàng tạp-hóa không thể kể hết được.

Xin mời các quí-khách chiếu-cố cho. Bản-hiệu có đủ các thứ hàng, chắc thế nào các ngài cũng được vừa ý.

OMEGA

CÓ BÁN TẠI :
GRANDS MAGASINS REUNIS



Nên hỏi giá của Bản-hiệu. 2074

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rõ rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho ; kẻ không có tiền gửi theo giấy mua thì báo-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ ấn hoàn năng một tháng tây trở đi cho tiện.

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THỔ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI

ĐƯỜNG YÊN-LÝ ĐI CHỢ MIẾU

Ở ga YÊN-LÝ chạy hết 5 cỗ xuất sắng ra chuyến xe lửa thứ nhất ở Bến-thủy và ở Vinh ra.

Ở CHỢ-MIẾU (Phủ-Quỳ) đi hết 5 giờ chiều đến ga Yên-lý vừa kịp chuyến xe lửa về Vinh và Bến-thủy.



Auto-Postale

ĐƯỜNG VINH VÀ HUẾ

Ở VINH đi hết 4 giờ sáng đến Đông-hà vừa kịp chuyến xe lửa vào Huế.

Ở ĐÔNG-HÀ ra hết 8 giờ sáng sau khi chuyến xe lửa thứ nhất ở Huế ra.

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng : kể từ tháng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thư và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phủ-Quỳ và Phủ-Qui ra ga Yên-Lý. — Ở Phủ-Qui có 3 phiên chợ Hễ ai buôn bán xin cứ tìm các qui-khách buôn bán ở đấy đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đông-hà nên đi xe thổ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo tìm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm ấy, xin liệt qui khách đánh giấy thép trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ-Miếu thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-ly gare ; — mà đường Vinh-Đông-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare. 2012

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

133, Avenue Paul Doumer à Haiphong



XƯƠNG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ hột vun tưa, giống mầu, rất tốt, Vun ruộng bằng XƯƠNG-TÂN thì lúa rồi ra được gấp hai, gấp ba.

Hội chúng tôi tỉnh nào cũng có người đứng ĐẠI-BIỂU

Ai muốn hỏi hạn gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cầu-Đất).

Chúng tôi bán giá như sau này, hàng lấy tại nhà-máy ở Haiphong
23 $ 00 một tấn PH. 19/21. Thứ hột để vun ruộng chua.
32 . 00 một tấn PH. S Thứ hột này thường dùng cả ruộng chua, ruộng ngọt. 2035

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LUC-HỌ'P

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ *để chữa a-phiện*
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 00 một chai
Theo luật mới — Muốn dùng thuốc này phải xin đơn quan Đốc-tờ người Pháp thì mới có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
Thuốc sẽ-sẽ, làm ăn-ngon, mỗi một không muốn làm nữa ; dùng thuốc này làm lại

Mấy thứ bán-hiệu hay bán :
Các thứ thuốc nước đựng lọ sẵn để bên vỏ-do như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm roi là 914, *trị bệnh Giang-mai*
THUỐC HO CÓ SIROP PECTORAL *để ho, sổ-mũi.*
Thuốc tạo *chỉ người lớn dùng được thôi*

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc uống — 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thụt — 0 $ 90 một chai
Chữa các chứng lậu : chẳng kì mới hay cũ ; uống thuốc cachets antiseptiques có thứ thuốc blennorrhagie của Bản-hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được số người phải bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ
Trị những bệnh đàn bà như : Kinh nguyệt không đều, hay là khí bành bình đau đớn mình mẩy, như đau bụng, đau eo, uống thuốc này đỡ được nhiều lắm ; không mình đi lâu khỏi.

BÒ BUỘC THUỐC
BÒ DÙNG BỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

BÒ MÔ-SẺ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIERE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc *Citrate* và thuốc *Bromure*
Bán cuộn và bán bao kín

Bán cất và bán lẻ
« THUỐC DỄRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 litre
Trị bệnh giang mai bất kì mới hay cũ. Dùng thuốc này rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc ! Dùng thuốc khác rồi cũng còn phải uống thuốc này thì mầy chắc khỏi hẳn được ! Thuốc này rất hay, rất quí ; ai chẳng tại gì đến sự sinh dục, lại hễ có cho người có bệnh.
Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn litres. Giá có 2 $ 00 mà thôi.

NHI-NỮ TẠO ANH-HÙNG

(Chuyện một người mỹ-nữ chỉ ước có kẻ duyên nợ anh-hùng, khiến cho chàng thiếu-niên kia muốn làm anh-hùng mà phải mao-hiểm bao nơi rừng xanh núi đỏ, để khảo-cứu về khoa-học, sau phát-minh được nhiều thứ bảo lạ, trở nên một nhà khoa-học có danh-tiếng. Nàng trời xanh ghen với má hồng, vùng đổ làm đen sông thế, thành ra lắm nỗi rất éo-le...)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Sáng hôm sau sửa-soạn các đồ hành trang, đi định đến đêm thì lên xuống. Sợ lên xuống nhiều nơi, thật gian-khổ, không dám liệt-kê, sợ bọn Hồng-nhân lại ngăn-trở chăng, cho nên phàm các đồ nặng-nề, đều bỏ lại cả.

Chỉ *Ba-lan-kỳ* bác-sĩ có một cái rương lớn thì ông ta cứ khư khư nhất định phải đem về. Các vật chứa trong rương lấy lại bắt chúng tôi phải giữ kín, không được nói cho ai biết. Cái thời giờ trong ngày hôm ấy thật đã dài ghê, từ sáng đến trưa, từ trưa đến chiều, chúng tôi trông chừng như qua một năm trường vậy.

Trời vừa tối đen, chúng tôi sửa-soạn đã đâu-đấy rồi, mới cùng nhau đến chỗ cửa huyệt. Cái rương lớn của *Ba-lan-kỳ* bác-sĩ vừa to vừa nặng, cả 4 người chúng tôi có sức mới khiêng được đến nơi. Khi đến cửa huyệt, chúng tôi đứng nghỉ mà thở, ngảnh đầu trông lại phong-cảnh trên cõi đất này, lần lấy là lần cuối cùng.

Cái cõi đất thiêng-liêng này trước kia vẫn châu-người chưa từng đi đến, nay chúng tôi đã đỏ tìm ra được mà truyền-bá cho nhân-gian biết sau này, hoặc có nhà thám-hiểm khác theo gót chúng tôi mà đến đây, hoặc có nhà chính-trị đến mở-mang đất này để làm chỗ thực-dân thì một khu đất rộng ở đầu núi này có khi lại thành ra nơi đô-hội, và dương sá đi lại tiện lợi, cũng chưa biết chừng.

Chúng tôi ai nấy đều ngẫm thầm rằng : trong cái cõi đất thiêng-liêng này chúng tôi đã từng trải bao nhiêu sự duyệt-lịch, bao phiền sự kinh khủng, về sau nghĩ đến lúc nào, thật chẳng khác gì như người đã qua một giấc mộng quái lạ, đã đọc một bộ sách tân kỳ, có thể suốt đời không bao giờ quên được.

Ngành nhìn ra hữu thì những huyệt có người Hồng-nhân ở kia đang thấy ánh lửa sáng lập-lòe. Hay bây giờ đưa, văng-vẳng nghe tiếng cười nói, trông thẳng về phía xa xa thì thấy cây rừng rậm-rạp, tiếp đến ven bờ. Mặt nước phẳng lặng như tờ, bóng trăng chiếu xuống, trên dưới cùng một sắc trắng.

Chúng tôi đang ngẫm nghía bỗng có tiếng gầm ở phía tả, không hiểu là giống thú gì, chúng tôi cho cái tiếng gầm ấy là tiếng thần núi thần biển chi đó. Bỗn người chúng tôi cùng khiêng một cái rương lớn đi vào trong huyệt. Chúng tôi đi ngầm trong huyệt, độ hai giờ đồng-hồ thì tới cửa huyệt bên kia. Trước hết chúng tôi hãy lấy dây thừng giống cái rương lấy xuống, rồi sau chúng tôi lần lượt lần vào dây thừng mà đánh đu xuống đất, không dầy một khắc đồng-hồ, cả bọn bốn người chúng tôi đã đều đứng ở dưới bức tường cao lấy vậy.

Chúng tôi đi vòng đến chỗ chân núi kia để tìm *Tăng-ba*. Khi chúng tôi đến đấy thì trời đã mờ sáng, trông thấy có hơn 10 đống cỏ đốt, ngọn lửa hãy còn lom-đom. Bấy giờ chúng tôi mới biết là người *Ấn-độ* đi lấy dây thừng khi trước, đều đã về đấy cả, cả thảy có 20 người đều đến, mang về-sổ dây thừng và các tài-liệu bằng gỗ bằng sắt, phàm những thứ gì cần dùng về việc làm cầu, đều có đủ hết.

Chúng tôi mừng rỡ bội phần, dẫu chúng tôi đã xuống được rồi, không cần phải nhờ sức bọn họ giúp, nhưng có bọn họ thì cái rương lớn của *Ba-lan-kỳ* bác-sĩ kia, chẳng to không có người khiêng.

Ngày hôm sau, chúng tôi lại theo lối cũ mà về. Trong khi đi đường, đều được thuận lợi, không có sự gì ngăn trở cả, đi thẳng một mạch cho đến xứ *A-ma-lăng*.

Chúng tôi lại được trông thấy những cái cảnh tượng phồn-hoa ở cõi đời thì trong lòng chúng tôi thật lấy làm cảm lạ cái cơ sản của đức thượng đế, đã cho chúng tôi được rộng tầm con mắt được thêm sáng óc không, mà lại được ra toàn vô-sự trở về cõi đời mình ở.

Dẫu chúng tôi đi chưa được bao lâu, mà bỗi tưởng chừng khác gì như chuyện kiếp trước. Từ đó hoặc đi thuyền hoặc đi bộ, đi đến *Ba-lạp* nghỉ lại mấy ngày, đề sắm sửa các thứ quần áo.

Trước hết chúng tôi hãy gởi một phong thư cho *Mạch tạp-đức*, nói cho biết cái ngày chúng tôi về. Tới chắc *Mạch tạp đức* tiếp được phong thư này, phần mừng việc đi đã thành công, phần vui bạn cũ đã sắp tới thì cái sự phiền muộn của ông ta cũng sẽ phá tan vậy.

CHƯƠNG THỨ XVI

Chúng tôi ở xứ *Ba-tạp* cũng có quan biết rộng, mà các người ở đấy, họ tiếp đãi chúng tôi một cách rất tử-tế, nhất là ông chủ-bộ xứ ấy tên gọi *Bác-nột-nhĩ* thì lại càng tử-tế bội phần. Thừa trước chúng tôi qua đấy, phàm những việc mua thuyền và thuê đầy tớ, phần nhiều nhờ ông ấy giúp cho tất cả.

Bấy giờ ông ta đoán chừng chúng tôi sắp về, biết là chúng tôi ở nơi rừng xanh núi đỏ ra thì tất áo giầy rách nát cho nên ông ta đã sắm-sửa sẵn, chẳng thiếu thứ gì. Chúng tôi thay bộ áo mới, trông mới cả người, nhưng còn một điều ông ta muốn biết chúng tôi trong khi mạo-hiểm, sở-đắc những gì, vẫn cứ ân cần hỏi han thì chúng tôi lại kiếm lời chống-chế mà không chịu nói.

Cứ theo cái lẽ bác-đáp, thế là không phải, trong lòng chúng tôi cũng lấy làm áy náy nhưng chúng tôi đi chuyến này là chịu cái mệnh-lệnh của Đông vật-hội tại *Luân-đôn* phải đi, trước khi chưa về phúc-mệnh, không thể truyền-thuật để người khác biết được, và thế nên bấy giờ chúng tôi lấy làm muốn giữ cho toàn cái nghĩa bạn bè, cũng không dám nói.

Chúng tôi chỉ trả lời vẫn-tắt một câu rằng :

— Chúng tôi đi chuyến này thật là rất khó khăn và rất nguy-hiểm. Giả-sử người khác muốn nói gót mà đi, cũng quyết không đi được tới nơi, chẳng qua chỉ phí thời-giờ, hại tiền-của vậy.

Chúng tôi dẫu giấu kín mà tin-tức truyền đi, vụt chốc kẻ hàng muôn dặm. Bấy giờ khắp *Nam Mỹ-châu* đều biết là có 4 người chúng tôi đi thám-hiểm ở tân-địa mới về, tất cả mọi nơi cũng tư yến-tập bấy giờ, đem câu chuyện lạ ra nói, ai cũng muốn biết cho chúng kỳ nguyên-ủy, mà mỗi người lại nói một cách khác nhau.

Tôi chắc người xứ *Luân đôn* tất đã biết được tin này, cái tin này truyền đi thì chúng trong mấy ngày mà khắp *Âu-châu* vậy. Chúng nghe tin này, phần thiêm cho là một câu chuyện hoang đường quái-dị, so với sự duyệt-lịch của chúng tôi, có phần lại hiểm hơn và lạ hơn.

Chúng tôi ở *Ba-lạp* mấy ngày, thăm quay mũi thẳng về phía đông. Chúng tôi chưa về *Bắc-mỹ-châu*, chẳng cách 500 dặm nữa, đã tiếp được vô-số vô-tuyến-điện gửi đến, phần nhiều tự các báo-quán...

(Còn nữa).